

KẾ HOẠCH

Điều tra, rà soát, thống kê các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố trên địa bàn xã Đông Anh năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 38/KH-CCATVSTP ngày 14/8/2025 của Chi cục An toàn Vệ sinh thực phẩm về Điều tra, rà soát, thống kê các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2025.

UBND xã Đông Anh xây dựng kế hoạch điều tra, rà soát, thống kê các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố trên địa Xã năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm với các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố và công tác phối hợp giữa các ngành về ATTP.
- Quản lý chặt chẽ các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống và thức ăn đường phố trên địa bàn Xã.
- Đánh giá việc tuân thủ các quy định của nhà nước về đảm bảo ATTP trong hoạt động của các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống và thức ăn đường phố.
- Làm cơ sở để xây dựng kế hoạch đảm bảo ATTP cho các năm tiếp theo.

2. Yêu cầu

- Điều tra, rà soát 100% cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống và thức ăn đường phố trên địa bàn quản lý.
- Phân loại cơ sở Y tế, Nông nghiệp và Công thương theo phân cấp quản lý tại quyết định 28/2022/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc “Quy định phân công, phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội”.

- Đảm bảo tiến độ, báo cáo đầy đủ chi tiết kết quả điều tra, rà soát cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống và thức ăn đường phố.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng điều tra

Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống và thức ăn đường phố trên địa bàn Xã.

2. Nội dung điều tra:

Theo mẫu phiếu điều tra (Chi tiết phụ lục mẫu phiếu kèm theo)

- Mẫu số 1: Điều tra, rà soát, thống kê cơ sở sản xuất, kinh doanh nước uống đóng chai (NUĐC), nước đá dùng liền (NDDL).

- Mẫu số 2: Điều tra, rà soát, thống kê cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi, phụ gia thực phẩm.

- Mẫu số 3: Điều tra, rà soát, thống kê cơ sở chế biến suất ăn sẵn.

- Mẫu số 4: Điều tra, rà soát, thống kê cơ sở nhà hàng, cửa hàng ăn uống trong khách sạn.

- Mẫu số 5: Điều tra, rà soát, thống kê cơ sở nhà hàng ăn uống.

- Mẫu số 6: Điều tra, rà soát, thống kê cơ sở cửa hàng ăn uống.

- Mẫu số 7: Điều tra, rà soát, thống kê cơ sở cửa hàng, quầy hàng kinh doanh thức ăn ngay, thực phẩm chín.

- Mẫu số 8: Điều tra, rà soát, thống kê cơ sở bếp ăn tập thể, căng tin (Tại Trường học mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông công lập).

- Mẫu số 9: Điều tra, rà soát, thống kê cơ sở bếp ăn tập thể, căng tin (Tại Trường học mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông dân lập).

- Mẫu số 10: Điều tra, rà soát, thống kê cơ sở nhóm trẻ tư thục

- Mẫu số 11: Điều tra, rà soát, thống kê cơ sở bếp ăn tập thể, căng tin (Tại Trường Trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học, học viện).

- Mẫu số 12: Điều tra, rà soát, thống kê cơ sở bếp ăn tập thể, căng tin (Tại Bệnh viện, Khu nghỉ dưỡng, Cơ quan, Xí nghiệp).

- Mẫu số 13: Điều tra, rà soát, thống kê cơ sở bếp ăn tập thể, căng tin (Cụm công nghiệp, Khu công nghiệp).

- Mẫu số 14: Điều tra, rà soát, thống kê các khu du lịch, lễ hội, điểm công cộng trên địa bàn.

- Mẫu số 15: Điều tra, rà soát, thống kê cơ sở thức ăn đường phố tại các khu du lịch, lễ hội, các điểm công cộng xã, phường quản lý (Bến xe, bến tàu, vỉa hè, nhà ga, chợ cóc, chợ tạm).

- Mẫu số 16: Điều tra, rà soát, thống kê cơ sở thức ăn đường phố, cơ sở bán rong (Bán hàng ăn uống địa điểm không cố định, thường xuyên bán tại phường, xã).

- Mẫu số 17: Điều tra, rà soát, thống kê các siêu thị, trung tâm thương mại, các cửa hàng tiện lợi, chợ có cơ sở kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống.

- Mẫu số 18: Điều tra, rà soát, thống kê cơ sở dịch vụ ăn uống trong trung tâm thương mại.

- Mẫu số 19: Điều tra, rà soát, thống kê cơ sở dịch vụ ăn uống trong chợ.

- Mẫu số 20: Điều tra, rà soát, thống kê cơ sở không thuộc diện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP.

- Mẫu số 21: Điều tra, rà soát, thống kê cơ sở sản xuất ban đầu, giết mổ, sơ chế chế biến thực phẩm thuộc ngành Nông nghiệp quản lý.

- Mẫu số 22: Điều tra, rà soát, thống kê cơ sở kinh doanh các sản phẩm thuộc ngành Nông nghiệp quản lý.

- Mẫu số 23: Điều tra, rà soát, thống kê cơ sở vừa sản xuất, vừa kinh doanh hỗn hợp các sản phẩm từ 2-3 ngành (Nông nghiệp quản lý).

- Mẫu số 24: Điều tra, rà soát, thống kê cơ sở sản xuất chế biến thực phẩm ngành Công thương quản lý.

- Mẫu số 25: Điều tra, rà soát, thống kê cơ sở cửa hàng kinh doanh các sản phẩm từ ngành Công thương quản lý.

- Mẫu số 26: Điều tra, rà soát, thống kê cơ sở vừa sản xuất, vừa kinh doanh hỗn hợp các sản phẩm từ 2-3 ngành (Công thương quản lý).

- Mẫu số 27: Điều tra, rà soát, thống kê cơ sở vừa sản xuất, vừa kinh doanh hỗn hợp các sản phẩm từ 2-3 ngành (Y tế quản lý).

- Mẫu số 28: Tổng hợp kết quả điều tra các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố.

3. Phương pháp điều tra

Điều tra, rà soát nhà liền nhà theo từng loại hình ngành hàng sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống và thức ăn đường phố.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá - Xã hội Xã

- Tham mưu, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện công tác điều tra, rà soát, thống kê các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống và thức ăn đường phố tại xã. Thống nhất số liệu điều tra, rà soát cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn quản lý với các phòng ban liên quan.

- Phối hợp Trạm Y tế, Phòng Kinh tế tổ chức tập huấn hướng dẫn phương pháp điều tra, rà soát, thống kê các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống và thức ăn đường phố cho điều tra viên, giám sát viên.

- Chỉ đạo, giám sát điều tra, rà soát, thống kê các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố trên địa bàn Xã.

- Báo cáo kết quả điều tra rà soát, thống kê các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố với UBND xã và Thành phố theo quy định.

2. Trạm Y tế Xã

- Tham mưu, thường trực tổ chức triển khai công tác điều tra, rà soát, thống kê các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố thuộc 3 ngành Y tế, Công thương, Nông nghiệp trên địa bàn quản lý.

- Lựa chọn điều tra viên tham gia điều tra rà soát, thống kê các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố và tổ chức tập huấn hướng dẫn phương pháp điều tra, rà soát, thống kê các cơ sở thực phẩm trên địa bàn quản lý.

- Tổ chức điều tra, rà soát, thống kê các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố trên địa bàn quản lý đến ngày 30/9/2025.

- Tổng hợp và phân tích kết quả điều tra, rà soát, thống kê các cơ sở thực phẩm (theo biểu mẫu) báo cáo về UBND Xã (qua phòng VH-XH Xã) trước ngày 09/10/2025.

3. Phòng Kinh tế Xã

- Phối hợp Văn hoá - Xã hội Xã, Trạm Y tế Xã tổ chức tập huấn, hướng dẫn phương pháp điều tra, phân loại đối tượng quản lý.

- Phối hợp với Trạm Y tế Xã tổ chức điều tra, rà soát, thống kê đối với các cơ sở liên quan thuộc phạm vi lĩnh vực, ngành quản lý.

4. Trung tâm Văn hoá - Thông tin và Thể thao Xã

Phối hợp tổ chức tuyên truyền về thời gian và phổ biến ý nghĩa, tầm quan trọng của việc điều tra đối với tất cả các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn Xã.

5. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có bếp ăn tập thể, căng tin trên địa bàn Xã

Cử cán bộ là đầu mối để phối hợp thực hiện điều tra, rà soát, thống kê các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn Xã.

6. Ban lãnh đạo các thôn, tổ dân phố

Tham gia công tác điều tra, rà soát các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố trên địa bàn để nắm chắc sự di biến động của các cơ sở, phân loại loại hình cơ sở và thiết lập biện pháp quản lý phù hợp

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn sự nghiệp Y tế năm 2025; nguồn hỗ trợ của địa phương và nguồn xã hội hoá hợp pháp khác.

UBND Xã đề nghị các phòng, ban, ngành, đoàn thể thuộc Xã, Ban lãnh đạo các thôn, tổ dân phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc tổ chức thực hiện, báo cáo kết quả về UBND Xã theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế Hà Nội;
- Chi cục ATVSTP TP Hà Nội;
- TT ĐU-HĐND Xã;
- Lãnh đạo UBND Xã;
- Các phòng, ban liên quan;
- Ban lãnh đạo các thôn, tổ dân phố;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Lương